

Số: 129/2026/QĐST-HNGĐ

Hải Phòng, ngày 14 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 263/2026/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Anh Bùi Minh H, sinh ngày 12/6/1986; nơi cư trú: Thôn N, xã A, thành phố Hải Phòng; Số C công dân: 031086017278.

Bị đơn: Chị Đỗ Thị Phương C, sinh ngày 08/3/1987; nơi cư trú: Thôn N, xã A, thành phố Hải Phòng; Số C công dân: 031187004117.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Minh H và chị Đỗ Thị Phương C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Minh H và chị Đỗ Thị Phương C.

- Về con chung: Chị Đỗ Thị Phương C và anh Bùi Minh H có 02 con chung là Bùi Thị Anh T, sinh ngày 04/8/2009; Bùi Minh Đ, sinh ngày 12/5/2012. Ly hôn, anh chị thống nhất đề nghị giao con chung Bùi Minh Đ cho

anh H nuôi dưỡng, giao con chung Bùi Thị Anh T cho chị C trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng cho con: Anh chị tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Bùi Minh H và chị Đỗ Thị Phương C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Bùi Minh H nhận nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí anh H đã nộp tại Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng (Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004819 ngày 23/4/2026). Trả lại cho anh Bùi Minh H số tiền 150.000 đồng.

Trong trường hợp Quyết định được thi hành án tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- VKSND khu vực 2-Hải Phòng;
- THADS thành phố Hải Phòng;
- Dương sự;
- UBND xã An Khánh, thành phố Hải Phòng
(ĐKKH số 58 quyền số 01 ngày 26/9/2008
tại UBND xã Thái Sơn, huyện An Lão cũ);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Anh Vinh